

Số: 24/2026/NQ-HĐND

Thái Nguyên, ngày 09 tháng 6 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức hỗ trợ chi phí tiêm phòng đại cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phòng bệnh số 114/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 351/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026 - 2030;

Thực hiện Quyết định số 2151/QĐ-TTg ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Chương trình quốc gia phòng chống bệnh Đại, giai đoạn 2022 - 2030”;

Xét Tờ trình số 127/TTr-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ chi phí tiêm phòng đại cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo số 161/BC-UBND ngày 09 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên giải trình, làm rõ một số nội dung thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các Tổ đại biểu tại Kỳ họp thứ ba (Kỳ họp chuyên đề), Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XV; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ tiêm phòng đại cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ chi phí tiêm phòng đại cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

2. Đối tượng áp dụng

a) Người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên theo tiêu chí tại Nghị định số 351/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026 - 2030;

b) Người có công với cách mạng;

c) Người có nguy cơ cao (gồm: Cán bộ thú y; đội bắt chó thực hiện tiêm phòng dại cho chó, mèo; cán bộ y tế tiếp xúc với bệnh nhân nghi mắc bệnh dại và đi điều tra, xử lý ổ dịch dại; người tham gia phòng chống dịch trong vùng có nguy cơ cao);

d) Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Mức hỗ trợ

Hỗ trợ 100% chi phí tiêm vắc xin phòng dại, huyết thanh kháng dại (bao gồm mua vắc xin, huyết thanh kháng dại, chi phí tiêm phòng, mua vật tư tiêu hao).

Điều 3. Kinh phí thực hiện

Từ nguồn ngân sách cấp tỉnh, được giao trong dự toán hằng năm cho ngành Y tế theo phân cấp quản lý.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

2. Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐND ngày 03 tháng 4 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc quy định mức hỗ trợ chi phí tiêm vắc xin phòng dại cho người nghèo trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

3. Trường hợp văn bản viện dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản khác của cấp có thẩm quyền thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế.

Điều 6. Điều khoản chuyển tiếp

Những trường hợp đang thực hiện theo Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐND ngày 03 tháng 4 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn tiếp tục được hỗ trợ kinh phí tiêm phòng để đảm bảo liệu trình điều trị dự phòng theo quy định của Bộ Y tế cho đến khi kết thúc liệu trình.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khóa XV, Kỳ họp thứ ba (Kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 09 tháng 6 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (Báo cáo);
- Chính phủ (Báo cáo);
- Bộ Y tế (Báo cáo);
- Bộ Tài chính (Báo cáo);
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp (Kiểm tra);
- Thường trực Tỉnh ủy (Báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh Khóa XV;
- Các cơ quan ngành dọc Trung ương đồng trên địa bàn tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- TT HĐND, UBND các xã, phường;
- Báo và phát thanh, truyền hình Thái Nguyên; Trung tâm thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Lương